

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐH
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/HS-ST
Ngày 15 - 4 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐH, TỈNH BẠC LIÊU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Liệt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Hoàng - Bà Cao Thị Lệ Pha

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị An, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:
Ông Lê Quốc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Đặng Văn L; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không có tên gọi khác.

- Sinh năm: 1987 tại huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu;
- Nơi cư trú: Ấp MT, xã AP, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu;
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
- Nghề nghiệp: Không có; Trình độ học vấn: 05/12;
- Họ và tên cha: Đặng Văn Nh, sinh năm 1957;
- Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Á, sinh năm 1959;
- Anh, chị em ruột có 03 người: Lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất là bị cáo.
- Họ và tên vợ: Thị H, sinh năm 1980 (đã ly hôn);
- Con: Có 01 người sinh năm 2010.

- Tiền sự: Vào ngày 03/8/2020 Đặng Văn L bị UBND xã AP ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời gian 03 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Nhân thân: Vào ngày 21/8/2020 Đặng Văn L bị Công an xã APh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chưa nộp phạt nhưng đã hết thời hạn xử lý.

Vào ngày 08/12/2021 Đặng Văn L bị Tòa án nhân dân huyện ĐH ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, hiện đang chấp hành quyết định.

- Bị cáo Đặng Văn L bị khởi tố ngày 14/12/2021 và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, đến ngày 10/02/2022 thì bị đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Ông Trần Văn Ph, sinh năm 1960 (có mặt)

Trú tại: Ấp MT, xã AP, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1991

Trú tại: Ấp BM, xã AT A, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu

(Có đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 13/9/2021, bị cáo Đặng Văn L đi về ngang nhà của ông Trần Văn Ph thì nhìn thấy thuyền máy (hay còn gọi là vỏ lãi) nhãn hiệu Composite, trên thuyền có gắn máy hiệu Mitsubishi đang neo đậu tại đường mương xỏ nước gần nhà ông Ph. Lúc này bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt thuyền, máy đề bán lấy tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo dùng tay nhỏ cây inox dùng để neo đậu thuyền đang cắm trên bờ rồi đưa thuyền, máy ra sông điều khiển đến nhà người bạn tên Nguyễn Chí D ở ấp QC, xã AT A, huyện ĐH cất giấu. Đến ngày 27/9/2021, bị cáo bán thuyền cho anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1991 ở ấp BM, xã AT A, huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu với giá 2.500.000 đồng, còn máy thì tiếp tục gửi lại nhà của Nguyễn Chí D. Sự việc trên được ông Ph trình báo đến Công an xã AP.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 68/HĐ ngày 12/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện ĐH, kết luận: 01 vỏ lãi Composite dài 5.7m, lườn màu trắng, be màu xanh, hiệu Minh Trí, trên vỏ có ghi tên GP mua vào năm 2015 còn giá trị 1.200.000 đồng; 01 động cơ xăng nhãn hiệu Mitsubishi, công suất 6.0 mã lực, kèm dàn cầu inox mua năm 2003 còn giá trị 1.800.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 3.000.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo Đặng Văn L khai nhận hành vi đã thực hiện như cáo trạng đã truy tố. Bản cáo trạng số 16/CT-VKS -KSĐT ngày 06/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐH, tỉnh Bạc Liêu đã truy tố bị cáo Đặng Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội, tranh luận giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, phạt bị cáo Đặng Văn L từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về thu giữ, xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm thuyền, máy để trả lại cho chủ sở hữu nhưng đến nay vẫn chưa thu hồi được.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584 và 589 của Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Đặng Văn L bồi thường cho ông Trần Văn Ph trị giá tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 3.000.000 đồng.

Đối với anh Nguyễn Văn V, quá trình điều tra xác định được anh V không biết tài sản mua là do phạm tội mà có, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý V về tội “Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Đối với Nguyễn Chí D đã bỏ địa phương đi, không biết địa chỉ nên Cơ quan điều tra không tiến hành làm việc được, chưa có cơ sở xem xét, xử lý.

Về án phí: Buộc bị cáo Đặng Văn L nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cũng như tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án vắng mặt, đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, xét thấy việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Văn V.

[2] Do muốn có tiền để tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 20 giờ ngày 13/9/2021 bị cáo Đặng Văn L đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của ông Trần Văn Ph chiếc võ composit và máy hiệu Mistsubishi trị giá 3.000.000 đồng.

Bị cáo Đặng Văn L biết rõ tài sản là của người khác, cụ thể là ông Trần Văn Ph nhưng vẫn thực hiện hành vi lấy trộm, tổng giá trị tài sản: 3.000.000 đồng. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo muốn chiếm đoạt tài sản của người khác, bằng hình thức lén lút, với thủ đoạn lợi dụng sơ hở, mất cảnh giác của người quản lý tài sản, không trông giữ cẩn thận nhằm tiếp cận tài sản để thực hiện hành vi chiếm đoạt mà người quản lý tài sản không biết, nhằm mục đích thỏa mãn có tiền để phục vụ nhu cầu cá nhân. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình, đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn xã hội.

[4] Bị cáo Đặng Văn L được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các tình tiết trên được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không.

Về nhân thân: Vào ngày 21/8/2020 bị cáo Đặng Văn L bị Công an xã AP quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 1.500.000 đồng, về hành vi “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chưa nộp phạt nhưng đã hết thời hạn xử lý.

Vào ngày 08/12/2021 bị cáo Đặng Văn L bị Tòa án nhân dân huyện DH ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng, hiện đang chấp hành quyết định.

Hội đồng xét xử có cân nhắc khi lượng hình đối với nhân thân của bị cáo.

Về vật chứng: Chiếc thuyền anh Nguyễn Văn V đã mua của bị cáo L, sử dụng được một thời gian thì bị mất, máy bị cáo gửi tại nhà của Nguyễn Chí D nhưng bị mất, thuyền và máy không thu hồi được nên không đề cập xử lý.

Về phần trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Đặng Văn L có trách bồi thường cho ông Trần Văn Ph giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 3.000.000 đồng.

Đối với anh Nguyễn Văn V, quá trình điều tra xác định được anh V không biết tài sản mua là do phạm tội mà có, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý Vũ về tội “Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” là phù hợp.

Đối với Nguyễn Chí D đã bỏ địa phương đi nơi khác, không biết địa chỉ, nên Cơ quan điều tra không tiến hành làm việc được, chưa có cơ sở xem xét, xử lý.

Về án phí: Bị cáo Đặng Văn L nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng.

Căn cứ vào các tình tiết trên xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DH là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2]. Áp dụng Điều 38; khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn L 08 (tám) tháng tù, thời gian tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584 và 589 của Bộ luật dân sự, buộc bị cáo Đặng Văn L có trách nhiệm bồi thường trị giá thuyền và máy cho ông Nguyễn Văn Ph số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

[5]. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đặng Văn L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự sơ thẩm số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐH.

[6]. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện ĐH;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- Cơ quan điều tra Công an huyện ĐH;
- Thi hành án HS Công an huyện ĐH;
- Trại tạm giam Công an huyện ĐH;
- Người có QLNVLQ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐH;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tất Liệt

